TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 517/2023/HS-PT
Ngày 27 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân
Các Thẩm phán: ông Nguyễn Chí Công, ông Phạm Tồn
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Dương Thị Tuyết Trinh
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai theo hình thực trực tuyến tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 483/2023/TLPT-HS ngày 02/10/2023 do Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HSST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 69/2023/QĐXXPT-HS ngày 09/10/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Tiến S, sinh năm 1977 tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ B, khu V, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1947 và bà Hà Thị Kim C, sinh năm 1949; vợ là Trịnh Thị M, sinh năm 1977, có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/7/2022 bị Công an phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (Ngày 08/8/2022 bị cáo đã nộp tiền phạt); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/11/2022 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hứa Thị Trung N1, Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thủy N2, sinh năm 1980. Địa chỉ: tổ A, T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Giữa tháng 02/2022, bà Nguyễn Thị Thủy N2 sử dụng mạng xã hội Facebook vào trang "Hẹn Hò" làm quen với Nguyễn Tiến S thông qua tài khoản có tên là "Si Nguyen". Sau đó, Nguyễn Tiến S đã cho N2 số điện thoại

0965.647.677 để kết bạn Zalo với S qua tài khoản tên là " Co Don Minh Toi", ngoài ra S còn sử dụng thêm số điện thoại 0787.010.123 để liên lạc với N2. Quá trình quen biết, S tự giới thiệu S đã ly hôn vợ, có 1 con trai 23 tuổi, nhà ở thành phố Q, tỉnh Bình Định, S có 01 bè du lịch và 02 xe ô tô chạy dịch vụ du lịch làm cho N2 tin tưởng và phát sinh tình cảm với S, lợi dụng vào việc này S đã tiếp tục đưa ra các thông tin gian dối không có thật như con của S gây tai nạn cho người khác phải nhập viện, cha mẹ S bị đau ốm cần tiền điều trị, S chết… vv để N2 đưa tiền mặt cho S hoặc chuyển khoản vào tài khoản S cung cấp, rồi S rồi chiếm đoạt của chị N2 tổng số tiền 1.056.950.000 đồng, cụ thể:

- Giữa tháng 02/2022, S chủ động lên Gia Lai gặp N2 03 lần, sau khi về lại Q, S nói với N2 cần tiền để đầu tư bất động sản và giải quyết việc gia đình nên muốn mượn tiền chị N2 và hứa sẽ trả lại cho N2. Chị N2 tin tưởng nên đã đưa cho S 15.000.000 đồng tiền mặt.
- Từ 20/2/2022 đến 25/3/2022, S đưa ra thông tin gian dối không có thật là con trai S chạy xe gây tai nạn cho một người lớn tuổi bị thương nặng cần tiền để chuyển viện vào thành phố Hồ Chí Minh để điều trị và S cần tiền làm hồ sơ để bán bè du lịch nên hỏi mượn tiền của N2. Tin là thật, N2 đã dùng tài khoản số 0291000449089 tại Ngân hàng TMCP N3 - Chi nhánh B2 để chuyển tiền cho S qua số tài khoản 402048643200001 của S tại Ngân hàng N4 – Chi nhánh Q với 09 lần chuyển tiền, tổng cộng là 79.000.000 đồng.
- Từ ngày 26/3/2022 đến ngày 04/4/2022, S nói với chị N2 là S cần tiền để giải quyết việc làm hồ sơ "bán bè du lịch", cần tiền để mua gỗ sưa, S bị xuất huyết dạ dày nôn ra máu phải nhập viện… nên muốn N2 cho mượn tiền để giải quyết, chị N2 tin tưởng và đồng ý. Nhưng do thẻ ngân hàng của S bị lỗi, không thực hiện giao dịch được nên S mượn tài khoản của Nguyễn Huy H (sinh năm 1991; trú tại 7 H, phường G, TP .) số 0051000545054 tại Ngân hàng TMCP N3 – Chi nhánh B3 để N2 chuyển 10.000.000 đồng; mượn tài khoản của Hồ Văn H1 (sinh năm 1995; trú tại khu V, phường N, thành phố Q) số 40053985914 tại Ngân hàng TMCP S1 - Chi nhánh B3 để N2 chuyển 15.000.000 đồng; mượn tài khoản của Hoàng Thị H2 (sinh năm 1980; trú tại khu V, phường N, thành phố Q) số 5997999999 tại Ngân hàng TMCP P - Chi nhánh B3 để N2 chuyển cho S 03 lần tiền tổng cộng 50.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Nguyễn Huy H, Hồ Văn H1 đã rút ra đưa cho S toàn bộ, riêng H2 thì do S còn nợ H2 2.000.000 đồng nên sau khi trừ nợ H2 đưa lại S 48.000.000 đồng.

Sau đó, để thuận tiện cho việc nhận tiền của N2 nên ngày 04/4/2022 S đã đến Ngân hàng TMCP P - Chi nhánh B3 để mở tài khoản số 5979999999.

- Từ ngày 05/4/2022 đến 09/6/2022, S tiếp tục đưa ra nhiều thông tin gian dối không có thật là mẹ S đau bệnh cần tiền chữa trị, S cần tiền đưa ba S đi S để mổ tim, cha S chết cần tiền đưa về B để mai táng, S bị xuất huyết bao tử cần truyền máu để đi thành phố Hồ Chí Minh chữa bệnh; ngoài ra, S giả vờ S đã chết và S giả giọng con trai S cần tiền đưa thi thể S về Bắc mai táng, con trai S bị suy thận…để mượn tiền chị N2, tin tưởng là thật N2 đã chuyển khoản 50 lần vào tài khoản Nguyễn Tiến S tại Ngân hàng TMCP P số 5979999999 với tổng số tiền là 887.950.000 đồng.

Ngày 09/6/2022, N2 có kể nội dung sự việc trên cho anh Lê Khắc B1 (sinh năm 1972, trú tại khu phố Đ, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên) thì anh B1 gọi vào số điện thoại 0965.647.677 của S lấy lý do thuê xe du lịch thì nhận ra giọng của S nghe máy, lúc này N2 mới biết S chưa chết mà đã dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt tiền của mình nên ngày 18/6/2022 chị N2 viết đơn tố giác S đến Cơ quan điều tra Công an tỉnh G về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với tổng số tiền 1.056.950.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tiến S có vợ là Trịnh Thị M (sinh năm 1977; trú tại tổ B, khu V, phường G, thành phố Q), cha S hiện còn sống, S không sở hữu xe ô tô khách, không sở hữu "bè du lịch" nào. Bị can S khai số tiền chiếm đoạt đã tiêu xài cá nhân và đầu tư đặt cọc mua đất nhưng không mua nên mất cọc, còn cụ thể đầu tư mua đất của ai thì S không nhớ, hiện S không có tài sản gì.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HSST ngày 30/8/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định:

***1. Về tội danh và hình phạt**: Tuyên bố bị cáo* Nguyễn Tiến S *phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S ***13*** *(Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2022*

***2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự xử:*

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến S *phải bồi thường cho bị hại chị* Nguyễn Thị Thủy N2 *số tiền 1.251.950.000 đồng*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/9/2023, bị hại Nguyễn Thị Thủy N2 kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Tiến S 13 năm tù là nhẹ đề nghị tăng mức hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo đề nghị không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của đại diện của bị hại mà giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Trong quá trình điều tra, bị cáo S đã bồi thường 5 triệu đồng, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối

với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 13 năm tù và chưa áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết quả xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa xét thấy:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, chỉ có bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án để xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo của bị hại.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến S thừa nhận hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định đó là thông qua mạng xã hội, Nguyễn Tiến S và Nguyễn Thị Thủy N2 làm quen và có quan hệ tình cảm với nhau. Vì có ý định chiếm đoạt tài sản của chị N2 nên S nhắn tin và đã nhiều lần đưa ra thông gian dối không có thật là S kinh doanh bè du lịch, sở hữu xe khách, con trai gây tai nạn, Sỹ tông chết người, bố mẹ và mình bị bệnh cần tiền để điều trị, bố mất cần tiền mai táng, đóng giả con trai của S để đưa ra thông tin là S chết cần tiền để đưa thi thể về quê để đặt vấn đề mượn tiền chị N2. Tin tưởng là thật, từ tháng 2/2022 đến tháng 6/2022 bị hại Nguyễn Thị Thủy N2 đã đưa tiền mặt và chuyển khoản cho Nguyễn Tiến S nhiều lần với tổng số tiền là 1.056.950.000 đồng và đã bị S chiếm đoạt số tiền này. Do S có hành vi phạm tội nêu trên nên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến S phạm "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự "Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên" là đúng tội danh, đúng khung hình phạt.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy: Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và trong quá trình điều tra đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng có mẹ là thương binh được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng, cha được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thiếu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cấp phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ này. Khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S 13 năm tù, nhưng áp dụng thiếu tình tiết giảm nhẹ nên cấp phúc thẩm xét không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo của người bị hại, giữ nguyên mức hình phạt 13 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Thủy N2 giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HSST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, như sau:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S 13 (mười ba) năm tù về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2022.

Các quyết định khác tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HSST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân